

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030

Thực hiện Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030, Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, phát triển không gian mạng văn minh, lành mạnh, là động lực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Năng lực về bảo đảm an toàn thông tin mạng và an ninh mạng (gọi tắt là an toàn, an ninh mạng) được nâng cao, chủ động, sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng và công cuộc chuyển đổi số, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

b) Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng có khả năng chỉ huy, kết nối, chia sẻ thông tin, tiếp nhận và xử lý sớm các thông tin gây hại tới không gian mạng quốc gia từ các bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp viễn thông, Internet, dịch vụ nội dung số.

- Hình thành lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các sở, ban, ngành, cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp nhà nước; đảm bảo mỗi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước có một bộ phận được giao nhiệm vụ làm đầu mối, chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Khuyến khích các doanh nghiệp khác có một đơn vị bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Bảo vệ cơ sở hạ tầng không gian mạng, trọng tâm là hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật về an ninh mạng. Bảo vệ hệ thống thông tin của 11 lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin mạng (theo Quyết định số 632/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

- Phần đầu 80% người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Áp dụng chính sách phù hợp cho thúc đẩy khởi nghiệp về an toàn, an ninh mạng góp phần xây dựng nền móng hình thành nền công nghiệp an ninh mạng và công nghiệp an toàn thông tin mạng.

- Kinh phí bảo đảm an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

c) Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Góp phần duy trì, nâng cao năng lực, thứ hạng về an toàn, an ninh mạng của Việt Nam trên bảng xếp hạng toàn cầu.

- Xây dựng được Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng với sự tham gia đông đảo, tích cực của quần chúng nhân dân.

- Củng cố, tăng cường lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Phần đầu 90% người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trở thành công tác trọng tâm của quá trình chuyển đổi số, là trụ cột quan trọng tạo lập niềm tin số và sự phát triển thịnh vượng trong kỷ nguyên số; là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài nhằm khởi tạo và duy trì môi trường mạng an toàn, lành mạnh, tin cậy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và mỗi người dân.

b) Kịp thời nắm bắt, tận dụng hiệu quả các cơ hội do không gian mạng mang lại để phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó để hạn chế các tác động tiêu cực, bảo đảm quốc phòng, chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và tính bền vững của quá trình phát triển đất nước trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, chủ động ứng phó từ sớm, từ xa với các nguy cơ, thách thức, hoạt động gây tổn hại tới chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia trên không gian mạng và an toàn thông tin mạng quốc gia, trong đó cơ quan quản lý nhà nước giữ vai trò điều phối, gắn kết, chia sẻ thông tin. Xác định nguồn lực nhà nước là quyết định, chiến lược, cơ bản lâu dài; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân là quan trọng, đột phá. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông chia sẻ thông tin giám sát không gian mạng nhằm phục vụ công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

d) Chuyên đổi căn bản về nhận thức và cách làm để thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa an toàn, an ninh mạng (cyber resilience): Từ mô hình bảo vệ phân tán sang mô hình bảo vệ tập trung; từ bị động ứng cứu sự cố sang chủ động dự báo sớm, cảnh báo sớm, phòng ngừa và

ứng phó hiệu quả; từ đơn độc bảo vệ, giấu kín thông tin bị tấn công mạng sang chủ động hợp tác, chia sẻ thông tin nhằm chủ động phòng ngừa và hỗ trợ xử lý sự cố, phục hồi hoạt động bình thường của hệ thống thông tin.

đ) Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển về công nghệ, sản phẩm, dịch vụ an toàn, an ninh mạng là giải pháp căn cơ bảo đảm an toàn, an ninh mạng quốc gia; phát triển thị trường, doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh về an toàn, an ninh mạng, góp phần đưa nước ta trở thành quốc gia tự chủ, có năng lực cao về bảo đảm an toàn, an ninh mạng; đầu tư cho an toàn, an ninh mạng là đầu tư cho phát triển bền vững và tạo ra giá trị. Chủ động làm bạn, đối tác tin cậy, có trách nhiệm với các doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài trong lĩnh vực an toàn, an ninh mạng.

e) Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng. Xây dựng lực lượng bảo đảm an toàn, an ninh mạng hiện đại, chuyên nghiệp, có đủ nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước

a) Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an toàn, an ninh mạng, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của hệ thống chính trị.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Phối hợp: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Thời gian: Thường xuyên.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội, người dân, doanh nghiệp trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác an toàn, an ninh mạng, chủ động rà soát, xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm để chỉ đạo thực hiện hiệu quả.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Phối hợp: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Thời gian: Thường xuyên.

c) Xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng kết hợp chặt chẽ với Thế trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh.

- Phối hợp, thực hiện: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

d) Phát huy sự tham gia có hiệu quả của quần chúng Nhân dân trong công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng và chủ động ứng phó với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Phối hợp: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Thời gian: Thường xuyên.

2. Hoàn thiện văn bản về an toàn, an ninh mạng

Rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản về bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho giao dịch điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng số, nền tảng số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng bảo đảm phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về an toàn, an ninh mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

3. Bảo vệ cơ sở hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số

a) Bảo vệ cơ sở hạ tầng số

- Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong quá trình thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở hạ tầng số; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Sở Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật về an toàn, an ninh mạng; gắn kết công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

+ Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

+ Thời gian: Thường xuyên.

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

+ Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Bảo vệ nền tảng số

- Chủ động giám sát, phát hiện và công bố hành vi vi phạm quy định pháp luật của Việt Nam thuộc phạm vi quản lý trên các nền tảng số.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

+ Phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian: Thường xuyên.

- Chủ động hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền rà soát, phát hiện và xử lý thông tin, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trên môi trường mạng thuộc lĩnh vực an toàn, an ninh mạng; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra, công bố và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

+ Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

+ Thời gian: Thường xuyên.

c) Bảo vệ dữ liệu của tổ chức, cá nhân

- Rà soát, nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh bảo đảm đạt tiêu chuẩn quy định cho Trung tâm dữ liệu.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Thời gian: Thường xuyên.

- Rà soát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo cấp độ cho các cơ sở dữ liệu quan trọng theo quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Phối hợp: Công an tỉnh, các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

+ Thời gian: Thường xuyên.

- Báo cáo, chia sẻ thông tin, giám sát và cảnh báo sớm; tăng cường thu thập, phân tích, nghiên cứu, phán đoán và cảnh báo sớm về thông tin rủi ro bảo mật dữ liệu, đặc biệt là tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh.

+ Chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Phối hợp: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

+ Thời gian: Thường xuyên.

4. Bảo vệ an toàn, an ninh mạng hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; nhất là bảo vệ hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin

a) Nâng cao trách nhiệm tự bảo vệ hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ quản hệ thống thông tin với trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Chủ trì thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin.

- Phối hợp: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Thời gian: Thường xuyên.

b) Xây dựng, cập nhật, vận hành hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, an ninh mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian: Thường xuyên.

c) Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

d) Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về bảo vệ an ninh mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh.

- Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

đ) Xác định cấp độ và trách nhiệm bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ và triển khai mô hình 04 lớp trước khi đưa vào sử dụng; nhất là hệ thống thông tin của các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Thời gian: Thường xuyên.

e) Chủ động thường xuyên giám sát, kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng trong quá trình thi công, lắp đặt thiết bị trong các hệ thống thông tin. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp an toàn, an ninh mạng Make in Viet Nam.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin.
- Phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.
- Thời gian: Thường xuyên.

g) Đầu tư nguồn lực, thường xuyên nâng cấp hệ thống, cập nhật bản quyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Chủ quản hệ thống thông tin.
- Thời gian: Thường xuyên.

h) Tối thiểu mỗi năm tổ chức 01 lần diễn tập, hướng dẫn, kiểm tra, ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng; nhất là ứng phó và ứng cứu sự cố an toàn thông tin cho các lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an toàn thông tin.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Hàng năm.

i) Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia để giám sát an ninh mạng.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh.

- Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

k) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh rà soát, đánh giá, có biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống hạ tầng thông tin, các hệ thống thông tin quan trọng khác do doanh nghiệp quản lý, vận hành.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Công an tỉnh (nội dung liên quan đến an ninh mạng), Sở Thông tin và Truyền thông (nội dung liên quan đến an toàn thông tin mạng).

- Phối hợp, thực hiện: UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

5. Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng

a) Thiết lập đường dây nóng, hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin về tội phạm mạng từ không gian mạng để quần chúng nhân dân phản ánh kịp thời, trực tiếp thông tin, hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Đổi mới nội

dung, hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp với thực tiễn chuyển đổi số. Phát huy vai trò của Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng. Giám sát, phát hiện và phối hợp với cơ quan chức năng và các doanh nghiệp nền tảng số xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trong phạm vi quản lý.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian: Thường xuyên.

b) Phát triển các website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

6. Đầu tư nguồn lực và bảo đảm kinh phí thực hiện

a) Bố trí đủ nhân lực chuyên trách, chịu trách nhiệm về an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan, đơn vị; đầu tư nguồn lực để xây dựng hệ thống kỹ thuật, công cụ và triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng và trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Thời gian: Từ năm 2022 đến hết năm 2030.

b) Bố trí kinh phí chi cho an toàn, an ninh mạng đạt tối thiểu 10% kinh phí chi cho khoa học công nghệ, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố.

- Phối hợp: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thời gian: Từ năm 2022 đến hết năm 2030.

c) Ngân sách bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ.

- Chủ trì tham mưu, thực hiện: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Phối hợp: Các sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến hết năm 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiểu ban An toàn, An ninh mạng giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành thống nhất việc tổ chức triển khai Kế hoạch này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin mạng được giao tại Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ khả năng cân đối ngân sách ưu tiên bố trí kinh phí từ NSNN để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về NSNN và đầu tư công.

4. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xong trước ngày 15/11/2022 và gửi về Công an tỉnh để theo dõi, tổng hợp. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/11), báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) về tình hình, kết quả triển khai thực hiện và khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất.

Ưu tiên bố trí nguồn nhân lực, kinh phí và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong nội bộ của cơ quan, đơn vị và lĩnh vực quản lý.

5. Giao Công an tỉnh chủ trì theo dõi, kiểm tra, đánh giá, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an ninh mạng và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ, đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo Bộ Công an và Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tiểu ban An toàn, An ninh mạng;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, TKCT, TH;
 - + Lưu: VT, NC.Bên.

CHỦ TỊCH

Lê Ánh Dương